TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2022/QĐST-DS	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 03 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 294/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thanh T - Sinh năm 1957; Địa chỉ: Số 695/21 đường 2, khu phố 03, phường B, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu V – Sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 623 đường T, khu phố 05, phường K, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân T – Sinh năm 1955; Địa chỉ: Số 695/21 đường 2, khu phố 03, phường B, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2.. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Hữu V xác nhận có vay và đồng ý trả cho bà Lê Thị Thanh Ty, ông Nguyễn Xuân T số tiền gốc là 2.020.000.000 đồng *(Hai tỷ, không trăm hai mươi triệu đồng)*.

- Bà Lê Thị Thanh T, ông Nguyễn Xuân T đồng ý với thỏa thuận trả nợ nêu trên của ông Nguyễn Hữu V và không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định

tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**Về án phí:*

- Ông Nguyễn Hữu V phải chịu 36.200.000 đồng *(Ba mươi sáu triệu, hai trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Lê Thị Thanh T, ông Nguyễn Xuân T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
-TAND tỉnh Ninh Thuận;
-VKSND Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
-Chi cục THADS Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ; AV.

Vũ Thị Hồng